

BỘ CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **696** /BCA-V03

Hà Nội, ngày 03 tháng 3 năm 2025

V/v đề nghị phối hợp xây dựng dự án Bộ luật Hình sự (sửa đổi)

LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM Kính gửi:

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: **4.99**

Ngày: **4** tháng **3** năm **2025**

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Liên đoàn Luật sư Việt Nam.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ (tại Công văn số 1119/VPCP-NC ngày 13/02/2025 của Văn phòng Chính phủ), ngày 28/02/2025, Bộ Công an đã tổ chức cuộc họp với đại diện lãnh đạo Bộ Tư pháp, Viện kiểm sát nhân dân tối cao để thống nhất việc báo cáo Thủ tướng Chính phủ phân công giao nhiệm vụ chủ trì và thời điểm sửa đổi, bổ sung Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, sau đây gọi là Bộ luật Hình sự) và Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021). Tại cuộc họp, đại diện lãnh đạo các bộ, ngành đã thống nhất về việc báo cáo Thủ tướng Chính phủ phân công Bộ Công an là cơ quan chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan để tiến hành tổng kết và sửa đổi, bổ sung Bộ luật Hình sự để trình Quốc hội cho ý kiến và thông qua trong năm 2025. Để chủ động tổng kết và tiến hành xây dựng dự án Bộ luật nêu trên, Bộ Công an đề nghị Quý cơ quan:

1. Tham gia ý kiến đối với dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch xây dựng dự án Bộ luật Hình sự (sửa đổi); dự thảo Quy chế hoạt động của Ban soạn thảo, Tổ biên tập và gửi kết quả về Bộ Công an (qua Cục Pháp chế và Cải cách hành chính, tư pháp) trước ngày 06/3/2025;

2. Tiến hành tổng kết việc thi hành Bộ luật Hình sự (theo đề cương chi tiết kèm theo Công văn này) và gửi kết quả về Bộ Công an (qua Cục Pháp chế và Cải cách hành chính, tư pháp) trong ngày 10/3/2025;

3. Cử 01 đồng chí đại diện lãnh đạo cấp Bộ tham gia Ban soạn thảo; 01 đồng chí đại diện lãnh đạo cấp vụ, cục tham gia Tổ biên tập.

Riêng Bộ Tư pháp cử 04 cán bộ; Toà án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Quốc phòng mỗi đơn vị cử 03 cán bộ; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội, các bộ: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính mỗi đơn vị cử 02 cán bộ là đại diện lãnh đạo

cấp vụ, cục hoặc cán bộ có trình độ năng lực chuyên môn, kinh nghiệm thực tiễn trong công tác hình sự tham gia Tổ biên tập xây dựng dự án Bộ luật.

Danh sách Ban soạn thảo, Tổ biên tập gửi về Bộ Công an (qua Cục Pháp chế và Cải cách hành chính, tư pháp) trước ngày 06/3/2025.

Trân trọng cảm ơn sự quan tâm, phối hợp của các đồng chí././

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đồng chí Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, V03.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Thượng tướng Lê Quốc Hùng

Mọi chi tiết xin liên hệ đồng chí Thượng tá Bùi Thị Nương, Phó Trưởng phòng Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp Bộ Công an, sdt: 0986.825.936; đồng chí Thiếu tá Nguyễn Thị Thu Hiền, cán bộ Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp Bộ Công an, sdt: 096.2273.055.

Số: /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch xây dựng dự án Bộ luật hình sự (sửa đổi)

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch xây dựng Bộ luật hình sự (sửa đổi).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, NC (2b).

THỦ TƯỚNG

Phạm Minh Chính

KẾ HOẠCH

Xây dựng dự án Bộ luật Hình sự (sửa đổi)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTg

ngày tháng năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ)

Để tổ chức triển khai xây dựng dự án Bộ luật Hình sự (sửa đổi), Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch xây dựng dự án Bộ luật này như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiến hành tổng kết toàn diện đánh giá thực tiễn thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, sau đây gọi là Bộ luật Hình sự); trên cơ sở những khó khăn, vướng mắc khi thi hành Bộ luật để xây dựng các quy định cho phù hợp. Đồng thời, nghiên cứu để đưa ra các quy định trong Bộ luật Hình sự bảo đảm phù hợp, thống nhất với các quy định của pháp luật có liên quan và tình hình thực tiễn; góp phần đấu tranh phòng, chống tội phạm, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội trong tình hình mới. Tham khảo, tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm pháp luật và thực tiễn công tác hình sự của một số quốc gia trên thế giới phù hợp với điều kiện thực tiễn Việt Nam; bảo đảm phù hợp với pháp luật, thông lệ và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

2. Các nội dung của dự án Bộ luật khi xây dựng phải đặt trong tổng thể chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước về pháp luật hình sự; yêu cầu xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, cải cách tư pháp, cải cách hành chính; tuân thủ các quy định của Hiến pháp năm 2013.

3. Trên cơ sở những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thi hành Bộ luật để đề xuất các nội dung sửa đổi cho phù hợp, tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm xây dựng pháp luật hình sự của một số quốc gia có sự tương đồng với Việt Nam về chính trị, pháp luật.

4. Nghiên cứu, xây dựng, hoàn chỉnh hồ sơ xây dựng dự án Bộ luật bảo đảm đúng trình tự, thủ tục quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức tổng kết thực tiễn 08 năm thi hành Bộ luật Hình sự

a) Nội dung:

- Tổng kết toàn diện, chuyên sâu thực tiễn 08 năm thi hành Bộ luật Hình sự trong Công an nhân dân, Quân đội nhân dân, trong hệ thống Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân và các bộ, ngành, cơ quan có liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương; đồng thời, phân tích, đánh giá kết quả thi hành các quy định của Bộ luật Hình sự; kiến nghị những nội dung cụ thể cần sửa đổi, bổ sung Bộ luật Hình sự.

- Tổng kết, đánh giá kết quả thi hành Bộ luật Hình sự cũng như đánh giá tình hình vi phạm pháp luật nói chung và phạm tội nói riêng liên quan đến lĩnh vực do bộ, ngành, cơ quan phụ trách; những hành vi vi phạm nào mà các Điều ước quốc tế có liên quan yêu cầu xử lý hình sự nhưng chưa được quy định trong Bộ luật Hình sự; đánh giá bối cảnh tình hình mới và những yêu cầu đặt ra, từ đó đề xuất, kiến nghị những nội dung cụ thể cần sửa đổi, bổ sung Bộ luật Hình sự.

- Tổng kết, đánh giá kết quả thi hành Bộ luật Hình sự cũng như đánh giá tình hình vi phạm pháp luật nói chung và phạm tội nói riêng trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; đánh giá bối cảnh tình hình mới và những yêu cầu đặt ra, từ đó đề xuất, kiến nghị những nội dung cụ thể cần sửa đổi, bổ sung Bộ luật Hình sự.

b) Phân công:

- Bộ Công an: (1) Xây dựng đề cương Báo cáo tổng kết 08 năm thi hành Bộ luật Hình sự; (2) Tiến hành tổng kết thi hành Bộ luật Hình sự trong Công an nhân dân, trong đó, đánh giá toàn diện về các quy định của Phần chung Bộ luật Hình sự và Phần các tội phạm, Chương XXV. Các tội xâm phạm nghĩa vụ, trách nhiệm của quân nhân và trách nhiệm của người phối thuộc với quân nhân trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu; (3) Theo dõi, đôn đốc các bộ, ngành, cơ quan có liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương triển khai tổng kết thi hành Bộ luật Hình sự theo đúng kế hoạch; (4) Tổng hợp các nội dung tổng kết của các bộ, ngành, địa phương và xây dựng Báo cáo chung tổng kết thực tiễn 08 năm thi hành Bộ luật Hình sự; (5) Tổ chức lấy ý kiến rộng rãi và chỉnh lý các nội dung dự thảo Báo cáo trước khi trình cấp có thẩm quyền duyệt, ký.

- Bộ Quốc phòng tổng kết toàn diện thực tiễn 08 năm thi hành Bộ luật Hình sự trong Quân đội nhân dân và tổng kết chuyên sâu các quy định của Phần chung Bộ luật Hình sự, các quy định của Chương XXV. Các tội xâm phạm nghĩa vụ, trách nhiệm của quân nhân và trách nhiệm của người phối thuộc với quân nhân trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu; Chương XXVI. Các tội phá hoại hòa bình, chống loài người và tội phạm chiến tranh; các tội phạm khác thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án quân sự;

- Bộ Tư pháp tổng kết toàn diện thực tiễn 08 năm thi hành Bộ luật Hình sự và tổng kết chuyên sâu việc thi hành các quy định của Bộ luật Hình sự tại Phần những quy định chung (các chương từ I đến XII); Chương XVII. Các tội xâm phạm chế độ hôn nhân và gia đình; Chương XIX. Các tội phạm về môi trường; trong lĩnh vực luật sư, công chứng, giám định, hộ tịch, giao dịch bảo đảm, thi hành án dân sự, cho, nhận con nuôi; tổng kết, đánh giá toàn diện hệ thống pháp luật hiện hành có tác động, ảnh hưởng đến công tác triển khai, thi hành Bộ luật Hình sự...;

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường tổng kết toàn diện thực tiễn 08 năm thi hành Bộ luật Hình sự và tổng kết chuyên sâu việc thi hành các quy định của Bộ luật Hình sự trong lĩnh vực môi trường, đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ rừng, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, bảo vệ động vật, thực vật, giống cây trồng, vật nuôi, bảo vệ khu bảo tồn thiên nhiên, thủy lợi, phòng, chống thiên tai...;

- Bộ Tài chính tổng kết toàn diện thực tiễn 08 năm thi hành Bộ luật Hình sự và tổng kết chuyên sâu việc thi hành các quy định của Bộ luật Hình sự trong lĩnh vực quản lý ngân sách nhà nước, thuế, tài chính - kế toán, chứng khoán, hải quan, bảo hiểm, quản lý công sản, trò chơi có thưởng, đầu tư, hoạt động kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu, đồng thời, tổng kết thực tiễn thi hành Bộ luật Hình sự thông qua hoạt động điều tra hình sự của lực lượng Hải quan...;

- Bộ Công thương tổng kết toàn diện thực tiễn 08 năm thi hành Bộ luật Hình sự và tổng kết chuyên sâu việc thi hành các quy định của Bộ luật Hình sự trong lĩnh vực khai thác, chế biến khoáng sản; sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; quản lý tiền chất sử dụng trong công nghiệp, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; sản xuất, buôn bán hàng cấm, hàng giả; đầu cơ, lạm dụng vị trí độc quyền trong kinh doanh...;

- Bộ Xây dựng tổng kết toàn diện thực tiễn 08 năm thi hành Bộ luật Hình sự và tổng kết chuyên sâu việc thi hành các quy định của Bộ luật Hình sự trong

lĩnh vực xây dựng, quy hoạch xây dựng, giao thông vận tải, kết cấu hạ tầng giao thông, quản lý nhà, quản lý đô thị, quản lý bất động sản...;

- Bộ Ngoại giao tổng kết toàn diện thực tiễn 08 năm thi hành Bộ luật Hình sự và tổng kết chuyên sâu việc thi hành các điều ước quốc tế mà nước ta là thành viên trong lĩnh vực tư pháp hình sự; tình hình diễn biến của các loại tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia, tình hình người Việt Nam phạm tội ở nước ngoài...;

- Bộ Nội vụ tổng kết toàn diện thực tiễn 08 năm thi hành Bộ luật Hình sự và tổng kết chuyên sâu việc thi hành các quy định của Bộ luật Hình sự trong lĩnh vực lao động, việc làm, tổ chức, bộ máy, cán bộ, công chức, công vụ, quản lý hội, tôn giáo, lưu trữ, xuất khẩu lao động, các chính sách xã hội...;

- Bộ Khoa học và Công nghệ tổng kết toàn diện thực tiễn 08 năm thi hành Bộ luật Hình sự và tổng kết chuyên sâu việc thi hành các quy định của Bộ luật Hình sự trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, sở hữu trí tuệ, bưu chính, viễn thông, Internet, xuất bản, báo chí, phát thanh, truyền hình, quản lý tần số, công nghệ thông tin...;

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng kết toàn diện thực tiễn 08 năm thi hành Bộ luật Hình sự và tổng kết chuyên sâu việc thi hành các quy định của Bộ luật Hình sự trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch, bản quyền tác giả, quảng cáo, bảo tồn, bảo tàng...;

- Bộ Y tế tổng kết toàn diện thực tiễn 08 năm thi hành Bộ luật Hình sự và tổng kết chuyên sâu việc thi hành các quy định của Bộ luật Hình sự trong lĩnh vực bảo hiểm y tế, khám bệnh, chữa bệnh, an toàn vệ sinh thực phẩm, quản lý dược phẩm, hóa mỹ phẩm, quản lý tiền chất, chất gây nghiện, chất hướng thần sử dụng trong y tế, bảo hiểm xã hội, chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, phòng, chống tệ nạn xã hội...;

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tổng kết toàn diện thực tiễn 08 năm thi hành Bộ luật Hình sự và tổng kết chuyên sâu việc thi hành các quy định của Bộ luật Hình sự trong lĩnh vực quản lý tiền tệ, ngoại hối, hoạt động ngân hàng, tổ chức tín dụng, phòng, chống trong rửa tiền trong lĩnh vực ngân hàng...;

- Thanh tra Chính phủ tổng kết toàn diện thực tiễn 08 năm thi hành Bộ luật Hình sự và tổng kết chuyên sâu việc thi hành các quy định của Bộ luật Hình sự trong lĩnh vực phòng, chống tham nhũng, công chức, công vụ...;

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc tổng kết toàn diện thực tiễn 08 năm thi hành Bộ luật Hình sự tại địa phương.

- Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao tổng kết toàn diện thực tiễn 08 năm thi hành Bộ luật Hình sự trong hệ thống Viện Kiểm sát nhân dân và tổng kết chuyên sâu việc thi hành các quy định tại Chương XV. Các tội xâm phạm quyền tự do của con người, quyền, tự do dân chủ của công dân; Chương XXIII. Các tội phạm về chức vụ; Chương XXIV. Các tội xâm phạm hoạt động tư pháp.

- Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao tổng kết toàn diện thực tiễn 08 năm thi hành Bộ luật Hình sự trong hệ thống Tòa án nhân dân và tổng kết chuyên sâu việc thi hành các quy định của Bộ luật Hình sự tại Chương XIV. Các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người; Chương XVI. Các tội xâm phạm sở hữu; Chương XVIII. Các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế.

- Đề nghị Liên đoàn Luật sư Việt Nam toàn diện thực tiễn 08 năm thi hành Bộ luật Hình sự liên quan đến lĩnh vực hoạt động của mình.

c) Thời gian thực hiện:

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Liên đoàn Luật sư Việt Nam gửi kết quả tổng kết về Bộ Công an trước ngày 10/3/2025.

- Bộ Công an tổng hợp kết quả tổng kết, xây dựng báo cáo tổng kết trong tháng 3/2025.

2. Tổ chức xây dựng dự thảo các phần, chương trong dự thảo Bộ luật Hình sự (sửa đổi)

a) Nội dung: Tổ chức xây dựng dự thảo các phần, chương trong dự thảo Bộ luật Hình sự (sửa đổi) để tổng hợp phục vụ xây dựng dự án Bộ luật Hình sự (sửa đổi).

b) Phân công:

- Bộ Công an chủ trì xây dựng Chương XIII. Các tội xâm phạm an ninh quốc gia; Chương XX. Các tội phạm về ma túy; Chương XXI. Các tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng; Chương XXII. Các tội xâm phạm trật tự quản lý hành chính.

- Bộ Tư pháp chủ trì xây dựng Phần những quy định chung (các chương từ I đến XII); Chương XVII. Các tội xâm phạm chế độ hôn nhân và gia đình; Chương XIX. Các tội phạm về môi trường.

- Bộ Quốc phòng chủ trì xây dựng Chương XXV. Các tội xâm phạm nghĩa vụ, trách nhiệm của quân nhân và trách nhiệm của người phối thuộc với Quân đội trong chiến đấu; Chương XXVI. Các tội phá hoại hòa bình, chống loài người và tội phạm chiến tranh.

- Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao chủ trì xây dựng Chương XIV. Các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người; Chương XVI. Các tội xâm phạm sở hữu; Chương XVIII. Các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế.

- Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì xây dựng Chương XV. Các tội xâm phạm quyền tự do của con người, quyền, tự do dân chủ của công dân; Chương XXIII. Các tội phạm về chức vụ; Chương XXIV. Các tội xâm phạm hoạt động tư pháp.

Ngoài những nội dung dự kiến phân công nêu trên, các bộ, ngành trong quá trình thi hành Bộ luật Hình sự có thể đề xuất thêm những nội dung sửa đổi, bổ sung Bộ luật Hình sự cho phù hợp với tình hình thực tiễn.

c) Thời gian thực hiện:

- Các bộ: Tư pháp, Quốc phòng và đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao xây dựng dự thảo các phần, chương trong dự thảo Bộ luật Hình sự (sửa đổi) gửi Bộ Công an trước ngày 15/3/2025 để tổng hợp phục vụ xây dựng dự án Bộ luật Hình sự (sửa đổi).

- Bộ Công an tổng hợp kết quả xây dựng dự thảo các phần, chương trong dự thảo Bộ luật Hình sự (sửa đổi) để tổng hợp phục vụ xây dựng dự án Bộ luật Hình sự (sửa đổi).

III. KINH PHÍ BẢO ĐẢM

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm của các bộ, cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương bố trí kinh phí chi thường xuyên theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

3. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và pháp luật có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng Bộ Công an có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương triển khai thực hiện và báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc thực hiện Kế hoạch này.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này và khẩn trương xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện Luật trong phạm vi quản lý, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí.

3. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời phản ánh về Bộ Công an để tổng hợp, hướng dẫn giải quyết hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Số: /QĐ-BCA-V03

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

(DỰ THẢO)

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động của Ban soạn thảo, Tổ biên tập
Xây dựng dự án Bộ luật Hình sự (sửa đổi)

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN

Căn cứ Luật Công an nhân dân năm 2018 (sửa đổi, bổ sung các năm 2023, 2024);

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 02/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-BCA-V03 ngày tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công an về thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng dự án Bộ luật Hình sự (sửa đổi);

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp tại Công văn số /V03-P2 ngày tháng 03 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng dự án Bộ luật Hình sự (sửa đổi).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng dự án Bộ luật Hình sự (sửa đổi) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thành viên Ban soạn thảo, Tổ biên tập (để thực hiện);
- Lưu: VT, V03(P2).

BỘ TRƯỞNG

Đại tướng Lương Tam Quang

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

Của Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng dự án Bộ luật Hình sự (sửa đổi)
(ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BCA-V03 ngày /3/2025)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**Điều 1. Nguyên tắc tổ chức của Ban soạn thảo, Tổ biên tập**

1. Bảo đảm sự phối hợp giữa các bộ, ngành và các cơ quan, tổ chức hữu quan.
2. Bảo đảm tính dân chủ, tính khách quan và tính khoa học trong hoạt động xây dựng văn bản.
3. Đề cao trách nhiệm của Trưởng Ban soạn thảo, thành viên Ban soạn thảo, cơ quan, tổ chức có thành viên trong Ban soạn thảo, Tổ biên tập.
4. Các thành viên Ban soạn thảo, Tổ biên tập có nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Quy chế này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc và hoạt động của Ban soạn thảo, Tổ biên tập

1. Ban soạn thảo, Tổ biên tập làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Ban soạn thảo, Tổ biên tập chấm dứt hoạt động và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.
2. Các thành viên Ban soạn thảo, Tổ biên tập hoạt động thường xuyên và theo chế độ thảo luận tập thể; trực tiếp tham mưu cho lãnh đạo bộ, ngành mình tổ chức chỉ đạo thực hiện theo nhiệm vụ được phân công.
3. Thành viên Tổ biên tập có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Tổ biên tập và chịu sự phân công của Tổ trưởng Tổ biên tập.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ**Điều 3. Nhiệm vụ của Ban soạn thảo, Tổ biên tập**

1. Tổng kết tình hình thi hành pháp luật, đánh giá các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan đến dự án Bộ luật; khảo sát, đánh giá

thực trạng quan hệ xã hội liên quan đến nội dung chính của dự án Bộ luật; nghiên cứu các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có liên quan đến dự án Bộ luật.

2. Tổ chức nghiên cứu thông tin, tư liệu có liên quan đến dự án Bộ luật.
3. Thảo luận về chính sách, các vấn đề lớn của dự án Bộ luật.
4. Tham gia các cuộc họp, hội thảo và thảo luận cho ý kiến dự án Bộ luật.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn các thành viên Ban soạn thảo

1. Đại tướng Lương Tam Quang, Bộ trưởng Bộ Công an, Trưởng ban

a) Quyết định kế hoạch hoạt động của Ban soạn thảo.

b) Tổ chức và chủ trì các cuộc họp, kết luận ý kiến thảo luận tại cuộc họp của Ban soạn thảo; phân công Phó Trưởng Ban soạn thảo chủ trì cuộc họp trong trường hợp Trưởng ban vắng mặt.

c) Thành lập Tổ biên tập và chỉ đạo Tổ biên tập lập kế hoạch hoạt động của Ban soạn thảo.

d) Chỉ đạo chung trong việc xây dựng dự án Bộ luật.

2. Thượng tướng Lê Quốc Hùng, Thứ trưởng Bộ Công an, Phó Trưởng ban;

a) Giúp đồng chí Trưởng Ban chỉ đạo các công việc chung trong việc xây dựng dự án Bộ luật.

b) Chỉ đạo các đơn vị thuộc Bộ Công an trong quá trình triển khai xây dựng dự án Bộ luật.

3. Đại diện lãnh đạo cấp Bộ của Tòa án nhân dân tối cao chỉ đạo các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao:

a) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn của Tòa án nhân dân tối cao chủ trì xây dựng Chương XIV. Các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người; Chương XVI. Các tội xâm phạm sở hữu; Chương XVIII. Các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế; gửi Bộ Công an tập hợp xây dựng dự án Bộ luật.

b) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, thành viên Tổ biên tập phối hợp tham gia xây dựng dự án Bộ luật.

4. Đại diện lãnh đạo cấp Bộ của Viện kiểm sát nhân dân tối cao chỉ đạo các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao:

a) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn của Viện kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì xây dựng Chương XV. Các tội xâm phạm quyền tự do của con người, quyền, tự do dân chủ của công dân; Chương XXIII. Các tội phạm về chức vụ; Chương XXIV. Các tội xâm phạm hoạt động tư pháp; gửi Bộ Công an tập hợp xây dựng dự án Bộ luật.

b) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, thành viên Tổ biên tập phối hợp tham gia xây dựng dự án Bộ luật.

5. Đại diện lãnh đạo cấp Bộ của Bộ Quốc phòng chỉ đạo các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng:

a) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn của Bộ Quốc phòng chủ trì xây dựng Chương XXV. Các tội xâm phạm nghĩa vụ, trách nhiệm của quân nhân và trách nhiệm của người phối thuộc với Quân đội trong chiến đấu; Chương XXVI. Các tội phá hoại hòa bình, chống loài người và tội phạm chiến tranh; gửi Bộ Công an tập hợp xây dựng dự án Bộ luật.

b) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, thành viên Tổ biên tập phối hợp tham gia xây dựng dự án Bộ luật.

6. Đại diện lãnh đạo cấp Bộ của Bộ Tư pháp chỉ đạo các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp:

a) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn của Bộ Tư pháp chủ trì xây dựng Phần những quy định chung (các chương từ I đến XII); Chương XVII. Các tội xâm phạm chế độ hôn nhân và gia đình; Chương XIX. Các tội phạm về môi trường; gửi Bộ Công an tập hợp xây dựng dự án Bộ luật.

b) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, thành viên Tổ biên tập phối hợp tham gia xây dựng dự án Bộ luật.

c) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan thẩm định hồ sơ dự án Bộ luật bảo đảm quy định.

7. Các đồng chí đại diện lãnh đạo cấp Bộ của các bộ: Ngoại giao, Nội vụ, Tài chính, Công thương, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Dân tộc và Tôn giáo; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Thanh tra Chính phủ; Văn phòng Chính phủ và Liên đoàn Luật sư Việt Nam chỉ đạo các đơn vị thuộc bộ, ngành, cơ quan mình các công việc sau:

a) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, thành viên Tổ biên tập phối hợp tham gia xây dựng dự án Bộ luật.

b) Thực hiện các nhiệm vụ có liên quan khác trong quá trình xây dựng dự án Luật.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Các thành viên Ban soạn thảo, Tổ biên tập có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Điều 6. Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đồng chí thành viên Ban soạn thảo, Tổ biên tập trao đổi về Bộ Công an (qua Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp Bộ Công an) để tập hợp báo cáo đồng chí Trưởng ban./.

ĐỀ CƯƠNG

BÁO CÁO TỔNG KẾT THỰC TIỄN THI HÀNH BỘ LUẬT HÌNH SỰ NĂM 2015 (Thời gian lấy số liệu từ ngày 01/01/2018 đến ngày 28/02/2025)

Phần mở đầu

TÌNH HÌNH CÓ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC THI HÀNH BỘ LUẬT HÌNH SỰ NĂM 2015

- Tình hình thế giới
- Tình hình trong nước

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH TỘI PHẠM VÀ VI PHẠM PHÁP LUẬT

I. Tình hình tội phạm

- Nêu và phân tích tình hình tội phạm xảy ra trong thời gian qua (trong đó đánh giá cụ thể về loại tội phạm thường xuyên xảy ra, tội phạm ít xảy ra; đối tượng phạm tội... Cung cấp số liệu cụ thể của tình hình tội phạm). Phân tích nguyên nhân, điều kiện dẫn đến tình hình tội phạm trong thời gian qua.

- Phân tích, đánh giá về thực trạng tình hình thi hành và hiệu quả của việc thi hành Bộ luật hình sự, bao gồm cả tình hình pháp nhân thương mại vi phạm pháp luật hình sự.

- Những loại hành vi vi phạm nguy hiểm thường gặp ở địa phương trong các lĩnh vực cần phải xử lý về hình sự nhưng chưa được Bộ luật hình sự quy định, đặc biệt là tình trạng pháp nhân thương mại vi phạm pháp luật nhưng Bộ luật hình sự chưa có quy định để xử lý hình sự đối với pháp nhân thương mại đó.

II. Tình hình các vi phạm pháp luật khác

Nêu và phân tích tình hình các vi phạm trên các lĩnh vực khác như: sở hữu trí tuệ; lĩnh vực kinh tế; thương mại; tài chính; cạnh tranh; sản xuất cung ứng điện; thông tin và truyền thông;...

III. Nguyên nhân

- Nguyên nhân từ kinh tế - xã hội
- Nguyên nhân từ bất cập trong công tác quản lý nhà nước, quản lý xã hội
- Nguyên nhân từ bất cập hạn chế trong hệ thống chính sách pháp luật và công tác phổ biến tuyên truyền phổ biến pháp luật.
- Nguyên nhân từ bất cập hạn chế trong công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật

- Nguyên nhân từ phía gia đình và nhà trường
- Những nguyên nhân khác.

Phần thứ hai

THỰC TIỄN THI HÀNH BỘ LUẬT HÌNH SỰ NĂM 2015

I. Những kết quả đạt được

1. Công tác ban hành văn bản hướng dẫn thi hành Bộ luật Hình sự
2. Công tác thi hành Bộ luật Hình sự
 - a) Công tác điều tra, truy tố
 - b) Công tác xét xử

Trong đó cần đánh giá:

- Các tội danh thường được áp dụng, các tội danh ít được áp dụng hoặc không được áp dụng

+ Những điều, khoản nào của Bộ luật hình sự thường được áp dụng để điều tra, truy tố, xét xử các tội phạm. Có gì khó khăn, vướng mắc hay bất cập trong quá trình áp dụng những quy định này.

+ Những điều, khoản nào của Bộ luật hình sự ít được áp dụng hoặc hầu như không áp dụng trên thực tế. Nguyên nhân (do trên thực tế ít xảy ra; do trên thực tế không xảy ra; do quy định của Bộ luật hình sự chưa cụ thể, chưa chuẩn xác hoặc quá bất cập nên khó áp dụng; nguyên nhân khác).

- Về tình hình áp dụng hình phạt

Tình hình áp dụng các loại hình phạt. Loại hình phạt nào được áp dụng nhiều, thường xuyên; loại hình phạt nào ít được áp dụng hoặc hầu như không được Tòa án áp dụng. Tòa án có thường áp dụng đến hết mức tối đa của khung hình phạt do luật định đối với từng tội phạm hay không, nguyên nhân.

- Về tình hình áp dụng các biện pháp tư pháp
- Về tình hình áp dụng hình phạt tử hình

Loại tội phạm mà Tòa án thường áp dụng hình phạt tử hình. Tội phạm nào trong số những tội phạm mà Bộ luật hình sự có quy định hình phạt tử hình nhưng trên thực tế hầu như Tòa án không áp dụng hình phạt này. Nguyên nhân (do tính chất, mức độ phạm tội chưa đến mức phải áp dụng hình phạt này; do tình hình hiện nay áp dụng tử hình đối với tội đó là không còn phù hợp; nguyên nhân khác).

- Tình hình áp dụng quy định của Bộ luật hình sự để xử lý pháp nhân thương mại phạm tội

Tội danh nào thường được áp dụng để xử lý hình sự đối với pháp nhân thương mại; điều kiện áp dụng để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với pháp nhân thương mại có khó khăn, vướng mắc gì; loại hình phạt nào thường được áp dụng đối với pháp nhân thương mại phạm tội.

3. Những tác động tích cực của Bộ luật Hình sự đối với công tác phòng, chống tội phạm

II. Những bất cập hạn chế trong thực tiễn thi hành Bộ luật Hình sự

1. Bất cập hạn chế trong công tác tổ chức thực hiện Bộ luật Hình sự

- Trong công tác ban hành văn bản hướng dẫn thi hành Bộ luật Hình sự
- Trong công tác thực thi Bộ luật Hình sự

2. Bất cập hạn chế trong quy định của Bộ luật Hình sự

a) Những bất cập, hạn chế trong quy định của phần chung, trong đó cần nêu rõ quy định chưa rõ ràng, chưa cụ thể hoặc quy định chưa phù hợp dẫn tới khó vận dụng trong thực tiễn, đặc biệt là những vấn đề về loại trừ trách nhiệm hình sự; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bắt buộc chữa bệnh; các vấn đề về quyết định hình phạt; xóa án tích; các vấn đề liên quan đến pháp nhân thương mại.

b) Những bất cập, hạn chế liên quan đến quy định của phần các tội phạm cụ thể, trong đó cần nêu rõ:

- Bộ luật không mô tả hành vi khách quan hoặc có mô tả nhưng không rõ ràng, không cụ thể.

- Bộ luật quy định các yếu tố cấu thành tội phạm không rõ ràng, không cụ thể hay quá chặt chẽ, phức tạp nên trên thực tế khó vận dụng.

- Bộ luật quy định các yếu tố cấu thành của một số tội phạm gần giống nhau nên trên thực tế rất khó phân biệt, xác định tội danh khi vận dụng.

- Mức định lượng làm căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự chưa hợp lý, phù hợp với thực tiễn; chưa có sự phân định giữa tội phạm hình sự và vi phạm hành chính.

- Bộ luật quy định khung hình phạt đối với một số tội phạm chưa thật sự phù hợp.

- Hệ thống hình phạt đối với pháp nhân thương mại chưa thực sự phù hợp.

- Những bất cập, hạn chế liên quan đến kỹ thuật lập pháp hình sự

3. Những bất cập, hạn chế xuất phát từ đòi hỏi thực tiễn đấu tranh phòng, chống tội phạm và hội nhập quốc tế

- Một số hành vi nguy hiểm cho xã hội chưa được quy định trong Bộ luật Hình sự
- Những bất cập, hạn chế trong quy định của Bộ luật hình sự về các trường hợp loại trừ trách nhiệm hình sự

Phần thứ ba

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ SỬA ĐỔI BỘ LUẬT HÌNH SỰ

I. Bối cảnh tình hình mới và những yêu cầu đặt ra

- Bối cảnh tình hình trong nước và quốc tế đang có những thay đổi quan trọng, tác động đến tình hình đấu tranh phòng, chống tội phạm.
- Những yêu cầu đặt ra từ thực tiễn đấu tranh phòng chống tội phạm.

II. Một số đề xuất, kiến nghị

- Về một số vấn đề chung
- Về các tội phạm cụ thể
- Về hệ thống hình phạt và các biện pháp tư pháp
- Một số vấn đề khác.